TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2024/HS-ST

Ngày 07/3/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V - TỈNH HƯNG YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Văn Trung;

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quang Điện;

Ông Nguyễn Văn Kháng;

Thư ký phiên toà: Ông Phạm Văn Huy;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên toà: Bà Đỗ Thị Q - Kiểm sát viên.

Ngày 07/3/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 02/2024/HSST ngày 09/01/2024 theo Quyết đinh đưa vụ án ra xét xử số: 20/2024/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2024 đối với Bị cáo:

Bùi Văn T - Sinh năm 1981; HKTT: xóm B, xã K, huyện K, tỉnh Hoà Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 3/12; Nghề nghiệp: tự do; Con ông: Bùi Văn K (đã chết) và bà: Bùi Thị T (đã chết); Gia đình có 07 chị em, Tiện là thứ 7; Vợ: Bùi Thị T (Đã ly hôn); Có 02 con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2001; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 20/7/2006, bị Toà án nhân dân huyện K, tỉnh Hoà Bình xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong bản án ngày 30/4/2007. Ngày 10/5/2012, bị Toà án nhân dân huyện K, tỉnh Hoà Bình xử phạt 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma tuý. Chấp hành xong bản án ngày 22/11/2013. T bị tạm giữ từ ngày 23/10/2023, tạm giam 26/10/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Văn T ở thôn B, xã K, huyện K, tỉnh Hoà Bình, hiện thuê trọ tại thôn Đ, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang, là người nghiện các chất ma tuý.

T khai: do có nhu cầu sử dụng ma tuý, nên khoảng 21 giờ 30 phút ngày 22/10/2023 T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đơn trắng-đen, biển số 28N1-242.51 từ khu vực huyện V, tỉnh Bắc Giang đến khu vực chân cầu Vinhomes Ocean Park thuộc xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên để tìm mua ma tuý. Tại đây, T gặp một ngời đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ, qua trao đổi thì biết ngời này có ma tuý bán nên T hỏi mua 300.000đ ma tuý (loại hồng phiến và Heroine) thì người này đồng ý. T đưa tiền và nhận từ người đàn ông này 01 túi nilon màu trắng có viền mép bấm màu đỏ, bên trong chứa 01 viên nén hình tròn màu đỏ, một mặt có chữ WY và chất màu trắng dạng cục và bột. T cầm túi ma tuý cất vào bên trong chiếc ví giả da màu nâu rồi cất vào túi quần phía sau bên phải quần T đang mặc.

Sau khi mua đợc ma tuý, T điều khiển xe mô tô để đi về, khi đi đến đoạn cầu vượt dân sinh qua Quốc lộ 5A thuộc địa phận thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên thì bị Tổ công tác của Phòng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Hưng Yên kiểm tra phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng gồm: thu tại túi quần phía sau bên phải 01 ví giả da màu nâu, bên trong có 01 túi nilon có viền mép bấm màu đỏ, bên trong túi nilon có chứa 01 viên nén hình tròn màu đỏ và chất màu trắng dạng cục và bột, niêm phong ký hiệu M; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 28N1-242.51, màu sơn trắng-đen, số máy E3X9E-104893, số khung RLCEU 3240HY040042; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 9A, màu xanh, đã qua sử dụng.

Cùng ngày 23/10/2023, Phòng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Hưng Yên đã bàn giao đối tượng, tài liệu và vật chứng liên quan đến Cơ quan cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V để giải quyết theo thẩm quyền.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của T tại thôn Đ, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang, quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì

Tại bản thông báo kết luận sơ bộ số 563 ngày 23/10/2023 và Bản kết luận giám định số 563 ngày 26/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận:

-Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột, được ký hiệu là “M”-1, trong niêm phong ghi ký hiệu M, có khối lượng là 0,106 gam, là ma tuý, loại Heroine (Heroin).

- Mẫu chất dạng viên nén hình tròn màu đỏ, một mặt có chữ WY, được ký hiệu là “M”-2, trong niêm phong ghi ký hiệu “M”, có khối lượng là 0,095gam, là ma tuý, loại Methamphetamine.

Hoàn lại mẫu vật sau giám định trong phong bì niêm phong ghi số 563/KL-KTHS(MT) đã được Cơ quan điều tra Công an huyện V đã nhập kho vật chứng của Công an huyện Văn Lâm chờ xử lý theo quy định.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo T, cơ quan điều tra đã xác minh nhưng chưa làm rõ được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 28N1-242.51, màu sơn trắng-đen và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 9A; 01 ví giả da mầu nâu đều đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định là tài sản của T không sử dụng vào việc phạm tội. Hiện vật chứng đang được quản lý tại kho vật chứng của Công an huyện V.

Quá trình điều tra, Bùi Văn T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên, lời khai của T phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được Cơ quan điều tra Công an huyện V thu thập trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 04/CT - VKS ngày 09/01/2024 của VKSND huyện V truy tố bị cáo Bùi Văn T về tội ***"Tàng trữ trái phép chất ma tuý***" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố là đúng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử bị cáo Bùi Văn T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý".* Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn T từ 1 năm 6 tháng đến 1 năm 9 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/10/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn lại mẫu vật giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên.

Trả lại bị cáo 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 28N1-242.51, màu sơn trắng-đen và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 9A; 01 ví giả da mầu nâu đều đã qua sử dụng.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, quá trình

điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo T tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của những người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định đồng thời phù hợp với vật chứng thu giữ của bị cáo cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Do có nhu cầu sử dụng ma tuý nên khoảng 22 giờ 00 phút ngày 22/10/2023, tại khu vực cầu vượt qua Quốc lộ 5A thuộc địa phận thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên, Bùi Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép trên người 0,095g Methamphetamine và 0,106gam Heroine với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

[3]. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy và xuất phát từ việc coi thường pháp luật nên đã có hành vi tàng trữ trái phép trên người 0,095g Methamphetamine và 0,106gam Heroine với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Do đó, VKSND huyện V truy tố bị cáo Bùi Văn T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4]. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma tuý được luật hình sự bảo vệ, gây ra hậu quả xấu cho xã hội, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 20/7/2006, bị Toà án nhân dân huyện K, tỉnh Hoà Bình xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong bản án ngày 30/4/2007. Ngày 10/5/2012, bị Toà án nhân dân huyện K, tỉnh Hoà Bình xử phạt 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma tuý. Chấp hành xong bản án ngày 22/11/2013, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân nay lại tiếp tục có hành vi phạm tội liên quan đến ma túy. Do đó việc xử lý bị cáo bằng một bản án thật nghiêm khắc là cần thiết.

[5]. Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6]. Sau khi cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện, sống có ích cho xã hội, đồng thời cũng có tác dụng dăn đe giáo dục phòng ngừa tội phạm chung.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo nghề nghiệp không ổn định, mắc nghiện ma túy và không có tài sản riêng nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại trong niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hưng Yên là vật chứng liên quan đến việc phạm tội nên sẽ tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 28N1-242.51, màu sơn trắng-đen và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 9A; 01 ví giả da mầu nâu đều đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên sẽ trả lại cho bị cáo.

[9]. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/10/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn lại mẫu vật giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên.

Trả lại bị cáo 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 28N1-242.51, màu sơn trắng-đen và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 9A; 01 ví giả da mầu nâu đều đã qua sử dụng.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện V;
- Công an huyện V;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện V;
- Những người tham gia tố tụng ;
- Lưu hồ sơ.